

Vị trí của Việt Nam trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga giai đoạn hiện nay

VŨ THỤY TRANG*

Tóm tắt: Trong những năm gần đây, Chính phủ của Cộng hòa Liên bang Nga đã có những điều chỉnh chính sách đối ngoại của mình nhằm tăng cường vị thế trên trường quốc tế. Trong chính sách điều chỉnh này, khu vực châu Á - Thái Bình Dương vẫn là một trong những ưu tiên. Do nằm ở vị trí chiến lược quan trọng trong khu vực trên, vì vậy việc đánh giá đúng vị thế của Việt Nam trong chính sách đối ngoại được điều chỉnh gần đây của Nga là thực sự cần thiết. Trên cơ sở xem xét đặc điểm chung của chính sách đối ngoại của Nga từ sau khủng hoảng Ukraine, nghiên cứu cho thấy Chính phủ Nga coi Việt Nam là một vị trí quan trọng trong chính sách hướng đông của mình. Tuy nhiên, Việt Nam, cũng như khu vực châu Á - Thái Bình Dương, vẫn xếp sau những ưu tiên đặc biệt của Nga trong quan hệ với các nước thuộc SNG và các quốc gia Âu - Mỹ do lợi ích và ảnh hưởng của Nga với các đối tác này. Hơn nữa, trong việc triển khai đường lối phát triển quan hệ giữa hai nước, Nga cũng gặp một số những trở ngại và thách thức về thực lực và sự trở ngại về địa lý. Tuy vậy, những phân tích chỉ ra phát triển và củng cố quan hệ với Nga có vai trò quan trọng trong đường lối chủ động hội nhập quốc tế và đa phương hóa quan hệ của Việt Nam.

Từ khóa: Chính sách đối ngoại, hợp tác, Việt Nam, Liên bang Nga.

1. Đặc điểm chính sách đối ngoại của Nga từ sau khủng hoảng Ukraine

Khủng hoảng Ucraina cùng với sự cạnh tranh ảnh hưởng của các đối thủ tiềm tàng như Mỹ, Trung Quốc, EU đã, đang kiểm chế sức mạnh và tầm ảnh hưởng quốc tế của Nga. Trong bối cảnh đó, Nga chủ trương điều chỉnh chính sách đối ngoại theo hướng độc lập, tự chủ và quyết đoán hơn, nhằm đáp ứng sự biến chuyển của tình hình và khẳng định hình ảnh và vị thế cường quốc của nước này trên trường quốc tế.

Theo tuyên bố của Tổng thống Putin, chính sách đối ngoại của Liên bang Nga là một phần quan trọng của chiến lược quốc gia, “những đe dọa bên ngoài đang làm thay đổi thế giới buộc nước Nga phải tiến hành nhiều giải pháp trong

kinh tế, văn hóa cũng như những giải pháp về ngân sách và đầu tư. Nước Nga là một phần của thế giới rộng lớn. Chúng ta sẽ không thể và không muốn bị phong tỏa. Sự mở cửa của chúng ta mang lại cho công dân Nga sự thịnh vượng, củng cố niềm tin. Chúng ta sẽ xuất phát từ lợi ích và mục đích của chính chúng ta chứ không phải dựa trên quyết định của ai đó. Người ta sẽ tôn trọng nước Nga khi nước Nga mạnh mẽ và tự đứng được vững chắc trên đôi chân của mình. Nước Nga luôn biết tận dụng những lợi thế để thực hiện chính sách đối ngoại độc lập. Tôi tin tưởng rằng, an ninh trên thế giới chỉ có thể được đảm bảo khi sánh bước cùng nước Nga chứ không phải mưu đồ “đẩy lùi” nước Nga, làm suy yếu vị thế địa chính trị và làm tổn hại an ninh quốc phòng của Nga. Mục đích của chính sách

*Viện Nghiên cứu châu Âu

đối ngoại có tính chiến lược và thể hiện vị thế của Nga, vai trò của Nga trong lịch sử, trong sự phát triển văn minh. Chúng ta sẽ tiếp tục đường lối tích cực và đoàn kết để củng cố an ninh chung, tránh đối đầu, đối phó hiệu quả trước những mối đe dọa: phổ biến vũ khí hạt nhân, xung đột tôn giáo, khủng hoảng, khủng bố, ma túy. Chúng ta sẽ cố gắng để hình thành một hệ thống trật tự thế giới mới dựa trên những hiện thực địa chính trị hiện nay”¹.

Về cơ bản, Nga tiếp tục duy trì đường lối đối ngoại theo hướng nỗ lực đảm bảo lợi ích quốc gia bằng các giải pháp hòa bình, tránh đối đầu và tập trung vào việc tìm kiếm đối tác. Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga được Tổng thống Nga Vladimir Putin ban hành sắc lệnh phê duyệt vào ngày 30 tháng 11 năm 2016. Đây là một văn kiện quan trọng phản ánh hệ thống các quan điểm về các nguyên tắc cơ bản, các hướng ưu tiên, mục tiêu và nhiệm vụ mới trong hoạt động đối ngoại của Nga trong giai đoạn hiện nay.

Để đảm bảo lợi ích quốc gia và thực thi các ưu tiên chiến lược quốc gia của Liên bang Nga, hoạt động đối ngoại quốc gia nhằm thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

- Đảm bảo an ninh đất nước, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ Liên bang Nga, củng cố nhà nước pháp quyền và các định chế dân chủ;

- Tạo điều kiện đối ngoại thuận lợi để phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Nga, đổi mới công nghệ, nâng cao mức sống và chất lượng cuộc sống của người dân;

- Củng cố vị thế của Liên bang Nga như một trong những trung tâm có ảnh hưởng của thế giới đương đại;

- Tăng cường vị thế của Nga trong hệ thống kinh tế thế giới, không cho phép phân biệt đối xử với hàng hóa Nga, dịch vụ, đầu tư, sử dụng khả năng của các tổ chức kinh tế và tài chính quốc tế và khu vực vào các mục đích này;

- Thúc đẩy hơn nữa chính sách củng cố hòa

binh quốc tế, đảm bảo an ninh và ổn định toàn diện nhằm thiết lập hệ thống quốc tế công bằng và dân chủ, dựa trên nguyên tắc tập thể giải quyết các vấn đề quốc tế, thượng tôn pháp luật quốc tế, trước hết, là các điều khoản của Hiến chương Liên Hợp Quốc (Hiến chương LHQ), cũng như quan hệ bình đẳng và hợp tác giữa các quốc gia với vai trò điều phối trung tâm của Liên Hợp Quốc (LHQ), như một tổ chức chính điều phối các mối quan hệ quốc tế;

- Hình thành quan hệ láng giềng thân thiện với các quốc gia lân cận, giúp đỡ khắc phục các điểm nóng căng thẳng và xung đột hiện hữu trên lãnh thổ của họ, phòng ngừa xuất hiện những điểm nóng và các cuộc xung đột như vậy;

- Phát triển quan hệ đối tác song phương và đa phương bình đẳng, cùng có lợi với các nước, các hiệp hội quốc tế, các tổ chức quốc tế và trong khuôn khổ các diễn đàn trên cơ sở tôn trọng nguyên tắc độc lập, chủ quyền, chủ nghĩa thực dụng, tính minh bạch, đa vector, dự đoán được, bảo vệ không đối đầu những ưu tiên quốc gia; mở rộng hợp tác quốc tế trên cơ sở không phân biệt đối xử, thúc đẩy thiết lập các liên minh mạng với sự tham gia tích cực của Nga;

- Bảo vệ có hiệu quả, toàn diện quyền và lợi ích hợp pháp của công dân Nga và đồng bào sinh sống ở nước ngoài, kể cả ở các định dạng quốc tế khác nhau;

- Tăng cường vai trò của Nga trong không gian nhân văn thế giới, phổ cập và tăng cường vị thế của tiếng Nga trên thế giới, truyền bá các thành tựu văn hóa quốc gia, di sản quốc gia và bản sắc văn hóa các dân tộc Nga, giáo dục và khoa học Nga, củng cố cộng đồng người Nga;

- Tăng cường vị thế của các phương tiện thông tin đại chúng và truyền thông đại chúng Nga trong không gian thông tin toàn cầu và thông tin đến phạm vi rộng lớn của cộng đồng thế giới quan điểm của Nga về các quá trình quốc tế;

- Tăng cường triển khai đối thoại mang tính xây dựng và hợp tác nhằm đảm bảo hài hòa và

¹ Россия и меняющийся мир. Статья Владимира Путина в «Московских новостях»

<http://www.mn.ru/politics/20120227/312306749.html>

bổ trợ lẫn nhau giữa các nền văn hóa và văn minh khác nhau².

Là thành viên thường trực Hội đồng Bảo an LHQ và là bên tham gia hàng loạt các tổ chức quốc tế có ảnh hưởng, các tổ chức khu vực, các cơ chế đối thoại và hợp tác giữa các quốc gia, sở hữu nguồn tài nguyên đáng kể trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, Nga theo đuổi chính sách đối ngoại riêng biệt và độc lập, xuất phát từ các lợi ích quốc gia của mình, và trên cơ sở tôn trọng vô điều kiện luật pháp quốc tế. Nga nhận thức đầy đủ trách nhiệm đặc biệt của mình trong việc duy trì an ninh trên thế giới ở cấp độ toàn cầu và khu vực, nhằm mục đích cùng hành động với tất cả các quốc gia hữu quan để giải quyết những thách thức chung.

Những ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga hiện nay đứng đầu vẫn là Cộng đồng các quốc gia độc lập (CIS), tiếp đó là EU, Mỹ và NATO, khu vực châu Á - Thái Bình Dương, (trong đó phát triển quan hệ với các nước Trung Quốc, Nhật Bản, bán đảo Triều Tiên, ASEAN là trọng tâm), Ấn Độ, SCO, Trung Đông...

Có thể nói, chính sách đối ngoại của Liên bang Nga là cởi mở, đặc trưng bởi tính nhất quán, kế tục và phản ánh vai trò của Nga qua nhiều thế kỷ, như yếu tố cân bằng trong các vấn đề quốc tế và phát triển của nền văn minh thế giới. Tất nhiên, chiến lược đối ngoại của Nga luôn có những điều chỉnh theo hướng vừa có ưu tiên, vừa đa dạng hóa, vừa linh hoạt, thực dụng, phù hợp với những thay đổi của tình hình trong nước và quốc tế, mối quan hệ của các nước lớn cũng như vị thế của Nga trên thế giới.

Hiện nay, chính sách đối ngoại của Nga tập trung vào việc tạo môi trường thuận lợi cho phát triển bền vững trong nước và đa dạng hoá nền kinh tế của mình, thông qua việc xúc tiến các dự án đầy triển vọng và sáng tạo trong các lĩnh vực

khác nhau, tăng cường hợp tác với các nước hàng đầu trên thế giới. Chính sách đối ngoại của Nga đã trở nên hiện đại hơn, nhờ sự đổi mới của đất nước và được xây dựng dựa theo tình hình địa chính trị thế giới liên quan đến an ninh của nước Nga và quan hệ đối tác của Nga với các nước khác vì lợi ích của đất nước và dân tộc.

2. Vị thế Việt Nam trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga hiện nay – góc nhìn từ phía Nga

2.1. Về mặt đường lối và định hướng chính sách

Kể từ sau khủng hoảng Ucraina, có thể nói, châu Á - Thái Bình Dương (CA - TBD) vẫn luôn là một trong các ưu tiên quan trọng của Nga. Mặc dù nước Nga đang phải trải qua nhiều thách thức và sức ép từ các nước Mỹ, phương Tây trong cuộc cạnh tranh ảnh hưởng địa chính trị ở khu vực và trên thế giới, song giới tinh hoa Nga và đa số người dân Nga vẫn luôn tin tưởng rằng Liên bang Nga vẫn là quốc gia có đủ sức mạnh để khẳng định là một trong các cường quốc hàng đầu thế giới.

Trong Tổng quan về Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga năm 2016 có khẳng định, nước Nga coi trọng tăng cường vị thế của mình ở khu vực CA - TBD và đẩy mạnh quan hệ với các quốc gia ở khu vực vì Nga coi mình là một bộ phận của khu vực địa chính trị phát triển năng động này. Nga xác định tham gia tích cực vào quá trình hội nhập trong khu vực là góp phần vào việc thực thi chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng Siberia và Viễn Đông. Nga mong muốn hình thành quan hệ đối tác kinh tế chung, cởi mở và không phân biệt đối xử với các thành viên ASEAN. Tổ chức Hợp tác Thương Hải (SCO) và Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) để đảm bảo bổ sung cho nhau trong quá trình hội nhập khu vực CA - TBD và Á - Âu. Nga coi Diễn đàn hợp tác Á - Âu và Hội nghị về phối hợp hành động và các biện pháp xây dựng lòng tin ở châu Á là các cơ chế cần thiết phát triển hợp tác thực tế, nhiều mặt

² Концепция внешней политики Российской Федерации (утверждена Президентом Российской Федерации В.В.Путиним 30 ноября 2016 г.)

http://www.mid.ru/foreign_policy/news/-/asset_publisher/cKNonkJE02Bw/content/id/2542248

với các nước tại khu vực CA - TBD, và sẽ tích cực tham gia vào các hoạt động của các cấu trúc này. Nga mong muốn làm sâu sắc hơn nữa quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cũng như mở rộng hợp tác nhiều mặt với các nước Indonesia, Thái Lan, Singapore, Malaysia và các nước khác trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương³.

Có thể nhận định rằng, Nga là một quốc gia Á - Âu có lợi ích quân sự chính trị và kinh tế lâu dài trong khu vực CA - TBD. Sự ổn định và hoà bình trong khu vực này sẽ đảm bảo không chỉ an ninh mà còn vị trí địa-kinh tế của Nga, cải thiện khả năng cạnh tranh của đất nước. Nga nhận thấy, các lợi ích kinh tế ở khu vực là rất lớn, đặc biệt trong bối cảnh hiện nay khi mà Nga đang mong muốn phát triển kinh tế nhanh chóng lãnh thổ phía Đông của mình. Để giải quyết vấn đề đó Nga cần hội nhập vào khu vực CA - TBD, phát triển các loại hình hợp tác và quan hệ đối tác với các nền kinh tế trong khu vực. Hợp tác với các nước nhằm phát triển Siberia và Viễn Đông là nhu cầu cấp thiết hiện nay, tuy nhiên Chính phủ Liên bang Nga sẽ giám sát chặt chẽ để đảm bảo an ninh quốc phòng, lợi ích chính trị, kinh tế và môi trường của Liên bang Nga.

Đề hội nhập Nga vào khu vực CA - TBD việc chủ yếu trước mắt của Nga là tìm kiếm cơ hội cải thiện mối quan hệ mới với Mỹ, tiến tới bình thường hoá quan hệ với Nhật Bản, ổn định quan hệ láng giềng với Trung Quốc và phát triển mối quan hệ toàn diện với Ấn Độ, với các miền Triều Tiên và với các thành viên trong ASEAN, trong đó có Việt Nam.

Nằm ở vị trí địa chiến lược quan trọng, là nơi giao nhau giữa các nước Đông Nam Á, kiểm soát

các tuyến đường biển và hàng không huyết mạch qua khu vực biển Đông, có một nền chính trị ổn định và tiềm năng phát triển kinh tế, Việt Nam được coi là một trong những ưu tiên của Nga trong Chính sách hướng Đông mà Nga đang theo đuổi. Sự tăng cường hợp tác giữa Nga và Việt Nam được coi là một trong những tiền đề quan trọng giúp Nga tăng cường sự hiện diện và xác lập ảnh hưởng của mình trong khu vực Đông Nam Á nói riêng và khu vực châu Á nói chung, đồng thời giúp Nga cân bằng cán cân quyền lực tại khu vực này.

Vị trí của Việt Nam trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga thời gian qua đã được khẳng định nhiều lần qua các văn kiện của Nga và trong các tuyên bố của lãnh đạo hai nước thông qua các cuộc gặp gỡ, trao đổi. Tổng thống Putin đã khẳng định “Phát triển quan hệ nhiều mặt với Việt Nam là một trong những hướng ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga ở châu Á”⁴ hay “Tình hữu nghị Nga – Việt đã vượt qua bao thử thách, qua những sự kiện lịch sử của thế kỷ XX và những chuyển biến nhanh chóng trên thế giới và trong quan hệ hai nước. Tuy nhiên, có một điều không thay đổi trong quan hệ hai nước, đó là thái độ tôn trọng, sự chân thành và sự tương trợ lẫn nhau đã trở thành truyền thống. Đây chính là điểm tích cực để Liên bang Nga và Việt Nam có được sự hợp tác không vụ lợi giữa hai đối tác không bao giờ phản bội lẫn nhau”⁵.

Trong khuôn khổ chuyến thăm Việt Nam tháng 11/2013, Tổng thống Putin nhấn mạnh: “Quan hệ giữa Nga và Việt Nam có tính chất đặc biệt, thậm chí còn hơn cả chiến lược”⁶. Các nhà lãnh đạo Nga đều khẳng định, Nga luôn coi Việt Nam là một trong những ưu tiên đối ngoại ở khu

³ Концепция внешней политики Российской Федерации (утверждена Президентом Российской Федерации В.В.Путиным 30 ноября 2016 г.) http://www.mid.ru/foreign_policy/news/-/asset_publisher/cKNonkJE02Bw/content/id/2542248

⁴ Nguyễn Xuân Sơn - Nguyễn Văn Du (chủ biên) (2006), Chiến lược đối ngoại của các nước lớn và quan hệ với Việt Nam trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Tr. 147

⁵ Chuyến thăm Việt Nam của Tổng thống Nga đậm nét trên báo chí thế giới (2013). <http://www.vtv.vn/quoc-te/chuyen-tham-viet-nam-cua-tong-thong-nga-dam-net-tren-bao-chi-the-gioi-106756.htm>,

⁶ Thủ tướng Nga thăm chính thức Việt Nam (2015) <http://www.vov.vn/chinh-tri/thu-tuong-nga-tham-chinh-thuc-viet-nam-392932.vov>

vực CA- TBD và rất quan tâm thúc đẩy hợp tác với Việt Nam trên mọi lĩnh vực.

Nhận định về vị trí của Việt Nam ở Đông Nam Á trong chính sách đối ngoại của Nga, chuyên gia của Trung tâm nghiên cứu chiến lược Nga cho rằng: “Việt Nam đối với Nga là một biểu tượng quan trọng cho sự hiện diện mang đặc tính toàn cầu của Nga và tất nhiên, là biểu tượng của chính sách châu Á đa dạng của Nga. Các mối quan hệ chặt chẽ với Việt Nam (mặc dù chủ yếu theo “quán tính của lịch sử”) là điều cơ bản nhất mà Matxcova có trong khu vực ASEAN”⁷.

Gần đây, trong buổi tiếp đón Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc trong chuyến thăm tới Nga vào tháng 5/2019, các lãnh đạo Nga đã có những khẳng định lại bản chất hợp tác giữa hai nước, trong đó tổng thống V.Putin tuyên bố: “Tôi không cần nói về khía cạnh chính thức trong quan hệ của chúng ta - tất nhiên, về bản chất là chiến lược, dựa trên truyền thống về tình bạn, sự thống nhất về quan điểm đối với rất nhiều vấn đề”⁸. Còn Thủ tướng D.Medvedev nhận định, “Quan hệ đối tác với Việt Nam và với các nước ASEAN khác là một hướng quan trọng trong chính sách “quay trở lại phương Đông” của nước Nga. Nó cần thiết nhưng không phải như sự thay thế cho đối tác chính của chúng tôi ở châu Á - là Trung Quốc, mà sẽ cùng với Trung Quốc để đa dạng hóa quan hệ thương mại và kinh tế của chúng tôi ở phương Đông”⁹.

Như vậy, có thể thấy dưới tác động của tình hình thế giới, chính sách tái cân bằng khu vực, trở lại châu Á của Nga ngày càng rõ ràng. Đông Nam Á là một trong những khu vực có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển, nhất là chiến lược phát triển kinh tế của Nga. Tại đây nước

Nga có cơ hội để lựa chọn đối tác, bạn hàng, thị trường và công nghệ thích hợp với từng lĩnh vực kinh tế, với khả năng và nhu cầu của nước Nga. Việt Nam với vị trí địa lý và những ưu thế trong quan hệ hợp tác truyền thống đang ngày càng đóng vai trò quan trọng trong chính sách đối ngoại của Nga đối với khu vực và thế giới.

Quan hệ Việt Nam - Liên bang Nga là mối quan hệ hữu nghị, truyền thống và lâu đời, có độ tin cậy cao. Mối quan hệ này đã được thử thách qua thời gian và ngày càng bền chặt. Kể từ thời điểm hai nước đã thiết lập được mối quan hệ đối tác chiến lược vào năm 2001 và nâng cấp lên quan hệ đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2012, hai bên đã tăng cường đẩy mạnh hợp tác trên tất cả các lĩnh vực từ kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng, văn hoá - xã hội, khoa học giáo dục và nhiều lĩnh vực khác. Hai nước có sự nhất trí, có chung quan điểm, nhận thức về nhiều vấn đề quốc tế cũng như trong khu vực CA - TBD và Đông Nam Á. Nhận định về mối quan hệ Nga - Việt, Chủ tịch Hội đồng Liên bang Nga Valentina Matviyenko cũng nhấn mạnh: “Nga và Việt Nam được gắn kết với nhau bởi các mối quan hệ truyền thống tốt đẹp. Sự phối hợp hành động giữa hai nước là dựa trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng chủ quyền của nhau, mong muốn tìm kiếm các giải pháp đôi bên cùng có lợi. Trong đó, đóng góp không nhỏ vào việc tăng cường quan hệ hai bên là các mối quan hệ liên nghị viện. Sự giao lưu giữa hai nước cần được phát triển tích cực hơn nữa dưới nhiều hình thức khác nhau”¹⁰.

Quan hệ Việt Nam - Nga được xây dựng và phát triển trên cơ sở tin tưởng vững chắc, hình thành từ lâu đời. Lãnh đạo hai nước luôn đối

⁷ «Россия для вьетнамцев — пустой звук»
https://www.gazeta.ru/politics/2017/06/28_a_10742051.shtml

⁸ Президент России Владимир Путин встретился в Кремле с премьер-министром Вьетнама Нгуен Суан Фуком.

<https://www.rg.ru/2019/05/22/putin-obsudit-s-premerom-vietnama-vzaimodejstvie-v-ekonomike-i-politike.html>

⁹ Дмитрий Медведев и Нгуен Суан Фук приняли участие в открытии перекрёстных годов России во Вьетнаме и Вьетнама в России
<http://government.ru/news/36754/>

¹⁰ Chủ tịch Hội đồng Liên bang Nga thăm chính thức Việt Nam (2017)
<http://www.baoquocte.vn/chu-tich-hoi-dong-lien-bang-nga-tham-chinh-thuc-viet-nam-44597.html>,

thoại với tinh thần bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, tôn trọng sự lựa chọn con đường phát triển, chính sách ngoại giao đa dạng, đa phương, hướng tới chiều sâu ổn định trong hợp tác toàn diện, lâu dài, mang tính chiến lược, sẵn sàng tìm kiếm các giải pháp đôi bên cùng có thể chấp nhận để đi đến thỏa thuận về tất cả các vấn đề nảy sinh¹¹. Việt Nam và Nga cũng có nhiều điểm tương đồng ủng hộ xây dựng một trật tự thế giới dựa trên công lý, bình đẳng và hợp tác cùng có lợi giữa các quốc gia, chống lại nỗ lực áp đặt, cách tiếp cận đơn phương về các vấn đề quốc tế.

2.2. Về mặt thực tiễn triển khai đường lối chính sách

Nhìn từ góc độ của phía Nga, có thể nói, những tuyên bố của các lãnh đạo Nga, những ghi nhận trong đường lối, chính sách đối ngoại của Nga đều rất rõ ràng, ủng hộ Việt Nam và đề cao vị thế của Việt Nam trong chiến lược của Nga ở châu Á nói chung và Đông Nam Á nói riêng.

Tuy nhiên, chính sách Đông Nam Á của Nga trên thực tế có những hạn chế, nguyên nhân như sau:

Một là, Đông Nam Á không phải là ưu tiên trong chính sách đối ngoại của Liên bang Nga. Đối với Nga, ngoài SNG, mối quan hệ với châu Âu và Mỹ là ưu tiên quan trọng đặc biệt do những lợi ích và ảnh hưởng của Nga luôn gắn với các đối tác này. Hiện nay, chính sách đối ngoại chính của Nga đều nhằm mục đích chính xác là giải quyết những vấn đề trong quan hệ với EU, Mỹ, cũng như tham gia vào các hoạt động quân sự và ngoại giao ở Trung Đông. Trong chính sách "hướng về phương Đông", Đông Nam Á đang mờ dần so với quan hệ của Nga với Trung Quốc.

Thứ hai, thực lực chính trị và nền tảng kinh tế của Nga chưa đủ mạnh để tập trung phát triển các mối quan hệ với các nước ASEAN, trong đó

có Việt Nam. Trong khi Nga đang tích lũy các nguồn lực cần thiết cho sự quay về phía Đông mạnh mẽ lần này của mình, thì những người chơi khác - chủ yếu là Trung Quốc và Mỹ - đã cố gắng củng cố đáng kể ảnh hưởng ở Đông Nam Á. Đối với Trung Quốc, đây là một trong những khu vực lân cận quan trọng nhất, một vị trí thuận lợi cần thiết cho sự phát triển bình yên của nước này. Với sự khởi đầu của chính sách tái cân bằng, Mỹ bắt đầu chú ý đặc biệt đến Đông Nam Á. Trong bối cảnh đó, Nga đóng vai trò là một người chơi "rượt đuổi", buộc phải vượt qua nhiều giai đoạn mà các đối thủ cạnh tranh này đã vượt qua từ lâu.

Thứ ba, là do sự xa xôi về địa lý và khác biệt về lịch sử - xã hội, và giới tinh hoa Nga có rất ít ý tưởng về tình hình ở khu vực này, do vậy Nga rất khó có thể tự hào về một lịch sử quan hệ tích cực, phong phú với các nước ASEAN. Thời gian qua, dù rất nỗ lực để hợp tác tích cực hơn¹² ở khu vực Đông Nam Á, song, việc đẩy mạnh chính sách sang hướng Đông đã bị chỉ trích rất nhiều vì độ trễ, mà nguyên nhân chính là cuộc khủng hoảng ở Ukraine. Một trong những tuyên bố chính mà các nhà phê bình đưa ra đối với giới lãnh đạo Nga có thể được coi là sự thiên vị đối với Trung Quốc và sự mất cân bằng chung trong chiến lược phía Đông của Nga.

Bên cạnh các cơ chế hợp tác chính trị, hợp tác kinh tế với ASEAN được tăng cường, song hiệu quả hợp tác chưa cao. Các lĩnh vực chính của sự hiện diện kinh tế Nga ở Đông Nam Á là ba lĩnh vực truyền thống mà Nga có thể mạnh là công nghiệp dầu khí, năng lượng hạt nhân và hợp tác kỹ thuật quân sự, ngoài ra, các lĩnh vực khác vẫn chưa được khai thác một cách triệt để. Kim ngạch thương mại nước ngoài của Nga với các nước thành viên ASEAN năm 2018 đạt gần 20 tỷ USD (chiếm 2,8% kim ngạch ngoại thương của Nga với tất cả các nước), tăng 12% so với năm

¹¹ Việt Nam - Nga: Mối quan hệ gắn bó đặc biệt <http://www.tapchicongsan.org.vn/Home/The-gioi-van-de-su-kien/2015/31712/Viet-Nam-Nga-Moi-quan-he-gan-bo-dac-biet.aspx>

¹² Vào tháng 7 năm 1996, tại hội nghị Bộ trưởng ASEAN thường niên lần thứ 29, Nga đã nhận được tư cách của

một đối tác đối thoại. Năm 2004, Nga đã tham gia Hiệp định hữu nghị và hợp tác ở Đông Nam Á, và năm 2005, Tổng thống Putin, tham gia với tư cách quan sát viên tại Hội nghị thượng đỉnh Đông Á. Năm 2010, Nga được kết nạp vào Hội nghị thượng đỉnh Á - Âu và năm 2011, Hội nghị thượng đỉnh Đông Á.

trước¹³. Song cũng chỉ tương đương ở mức của năm 2014 (năm 2014 thương mại của Nga với các nước Đông Nam Á đạt 21,4 tỷ USD. Nga là đối tác thương mại lớn thứ 14 của ASEAN. Nga chiếm chưa đến 1% tổng ngoại thương của ASEAN¹⁴.

Chính sách Đông Nam Á như vậy phần nhiều tác động đến mối quan hệ Nga - Việt Nam. Dù Việt Nam được khẳng định đối tác chiến lược toàn diện của Nga, cho đến thời điểm hiện tại quan hệ với Việt Nam vẫn chưa khẳng định được tinh thần "đối tác chiến lược toàn diện" như các tuyên bố của lãnh đạo Nga thời gian gần đây.

Quan hệ Nga - Việt chưa đi vào thực chất. Theo các chuyên gia Nga, "các cuộc họp giữa các nhà lãnh đạo Việt Nam và Nga diễn ra khá thường xuyên, tuy nhiên đó như là sự "tô hồng" của quan hệ Nga-Việt¹⁵. Việc triển khai, thực hiện các hiệp định và điều ước quốc tế mà hai bên ký kết còn chưa đạt được kết quả như mong muốn. Từ phía Việt Nam, các bộ, ngành, địa phương chậm triển khai các thỏa thuận hai bên đã ký kết. Từ phía Nga, bên cạnh việc cấm vận của Mỹ và Liên minh châu Âu đối với Nga gây khó khăn cho quan hệ hợp tác trên nhiều mặt thì cơ cấu tổ chức, năng lực và lề lối làm việc của phía cơ quan nhà nước Nga và các đối tác Nga cũng là một trong những nguyên nhân gây khó khăn cho việc thực hiện các thỏa thuận hợp tác giữa hai bên.

Hợp tác kinh tế song phương thực sự chưa hiệu quả. Theo giáo sư Mazyrin V.M., Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Việt Nam và ASEAN của Viện Viễn Đông, Viện Hàn lâm Khoa học Nga, "Mặc dù nhờ có hiệp định thương mại tự do Việt Nam - EAEU, trao đổi thương mại hai bên đã tăng lên 6,1 tỷ USD trong năm 2018 trong tổng số 450 tỷ USD ngoại thương của Việt Nam, trong

khi đó thương mại Việt - Mỹ đã vượt quá 60 tỷ USD¹⁶. Mặc dù Nga đầu tư khoảng 20 tỷ USD vào nền kinh tế Việt Nam và khối lượng đầu tư tích lũy của Nga là khoảng 2 tỷ USD, theo ý kiến của các học giả Nga, nếu Nga có hợp tác chiến lược với Việt Nam, thì nên đầu tư vào các lĩnh vực chiến lược. Tuy nhiên, vốn của Nga không có mặt trong bất kỳ lĩnh vực chiến lược nào của Việt Nam ngoại trừ sản xuất và lọc dầu khí. Trên thực tế, Nga cũng đã mất vị thế ngay cả trong lĩnh vực năng lượng truyền thống¹⁷.

Nhiều nguyên nhân khách quan từ phía Nga dẫn đến trao đổi thương mại song phương bị hạn chế như hệ thống ngân hàng thanh toán của Nga; đồng ruble của Nga mất giá dẫn tới việc xuất khẩu sang Nga giảm bớt lợi nhuận. Nga cũng chưa coi trọng thích đáng hợp tác với Việt Nam, chậm chuyển đổi cơ chế, đồng thời có một số chính sách tăng cường bảo hộ mậu dịch gây cản trở cho hàng xuất khẩu của Việt Nam như hạn chế nhập khẩu gạo, tăng hàng rào kiểm tra an toàn thực phẩm hàng thủy sản, cấm người nước ngoài bán lẻ tại các chợ, ảnh hưởng đến mạng lưới tiêu thụ. Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á - Âu (EAEU) mới chỉ tập trung về lĩnh vực thuế quan trong khi đó các nước thành viên EAEU không áp dụng thống nhất các hàng rào phi thuế quan như Quy tắc xuất xứ gây khó khăn, kiểm dịch động thực vật, hệ thống hành chính của Nga hoạt động kém hiệu quả.

Hợp tác quốc phòng chưa đáp ứng được mong muốn và nguyện vọng của nhau. Việt Nam đã và đang là người mua vũ khí lớn nhất của Nga. Theo Konstantin Makienko, chuyên gia tại Trung tâm Phân tích Chiến lược và Công nghệ

¹³ Россия и АСЕАН: перспективы
<http://www.freeeconomy.ru/analitika/rossiya-i-asean-perspektivy.html>

¹⁴ Россия и Юго-Восточная Азия: с кем, в чем и зачем сотрудничать
<https://www.carnegie.ru/commentary/63595>

¹⁵ «Россия для вьетнамцев — пустой звук»

https://www.gazeta.ru/politics/2017/06/28_a_10742051.shtml

¹⁶ «Нужно сотрудничество в новых, стратегических форматах»

<https://www.eastrussia.ru/material/nuzhno-sotrudnichestvo-v-novykh-strategicheskikh-formatakh/>

¹⁷ Như trên

của Nga, bạn hàng vũ khí lớn nhất của Nga là Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam, Algeria và Ai Cập¹⁸. Các giao dịch mua lớn bao gồm máy bay chiến đấu, tàu khu trục, tên lửa chống hạm, hệ thống phòng không và tàu ngầm. Việc gia tăng cùng cố khả năng phòng thủ của Việt Nam nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn phải bảo vệ an ninh của đất nước trong bối cảnh Trung Quốc liên tục tuyên bố về chủ quyền bất hợp pháp ở vùng biển của Việt Nam. Là đối tác truyền thống, chiến lược của Nga, Việt Nam mong muốn có được sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế, trong đó có Nga trong các vấn đề biển Đông. Song, thực tế cho thấy, “vào tháng 4 năm 2016, Ngoại trưởng Nga Sergei Lavrov nói rằng Nga không ủng hộ việc quốc tế hóa các tranh chấp ở Biển Đông, và điều này đã được phía Trung Quốc rất ủng hộ, tuy nhiên gây nên những căng thẳng nghiêm trọng tại Việt Nam”¹⁹.

*Một số chuyên gia bắt đầu có những hoài nghi về mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với Việt Nam mà Nga đang triển khai. Có nhận định cho rằng, “sự hiện diện chính trị và chiến lược của Nga ở Đông Nam Á chỉ giới hạn bởi mối quan hệ đối tác mạnh mẽ với Việt Nam, trong tương lai gần Nga có thể bắt đầu mất tầm quan trọng tương đối khi đất nước này tiến gần hơn với Mỹ, Ấn Độ, Nhật Bản và EU”*²⁰ hay “Đối với Nga, Việt Nam rất quan trọng, nhưng đối thủ cũ của Việt Nam - nước Mỹ - từ lâu đã trở nên quan trọng đối với Hà Nội hơn là Moscow”²¹. Nguyên nhân được cho là “Việt Nam hiện đang thống trị tình cảm thân Mỹ, được xác nhận bởi các cuộc thăm dò ý kiến của các cơ quan hàng đầu thế giới, ví dụ như Pew Research. Sự lựa chọn của Việt Nam cho hội nghị thượng đỉnh lần thứ hai của Tổng thống Mỹ Donald Trump và

nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong-Un đã nói lên điều này.

Theo một số chuyên gia Nga, “Việt Nam có chính sách xuất nhập khẩu rất tích cực: hàng năm họ nhập khẩu một lượng lớn linh kiện và nguyên liệu, rồi xuất khẩu thành phẩm đến các thị trường phương Tây, đến Nga. Các tập đoàn đa quốc gia hàng đầu cung cấp tất cả những thứ này với công nghệ và thương hiệu. Tuy nhiên, những điều này không cản trở Việt Nam kết bạn với chúng ta, nhưng trong thương mại và đầu tư, Nga mất nhiều cạnh tranh với các nước phát triển hơn” và “Các quyết định của lãnh đạo Việt Nam, đặc biệt là các tình huống mâu thuẫn, xung đột quan trọng, Việt Nam, nếu không chống lại các nghị quyết của Nga tại Liên Hợp Quốc, thì bỏ phiếu trắng. Và điều này, trên thực tế, là ủng hộ lập trường của Mỹ”²².

3. Một số gợi mở cho Việt Nam

Thời gian tới là giai đoạn then chốt của sự nghiệp đổi mới để đưa nước Việt Nam bước vào hàng ngũ các nước công nghiệp hóa - hiện đại hóa với các mô hình tăng trưởng mới và bền vững hơn. Bên cạnh chú trọng các vấn đề trong nước, thì đảm bảo hiệu quả hội nhập quốc tế là một trong những ưu tiên của đất nước. Định hướng hội nhập quốc tế được nêu trong Văn kiện Đại hội XI, sau đó được Văn kiện Đại hội XII cụ thể hóa bằng những quan điểm chỉ đạo cụ thể gồm: Thứ nhất, phải bảo đảm hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân và cả hệ thống chính trị. Thứ hai, đẩy mạnh hội nhập trên cơ sở phát huy tối đa nội lực, gắn kết chặt chẽ và thúc đẩy quá trình nâng cao sức mạnh tổng hợp, năng lực cạnh tranh của đất nước. Thứ ba, hội nhập kinh tế là trọng tâm, hội nhập trong các lĩnh vực khác phải tạo thuận lợi cho hội nhập kinh tế. Và thứ tư, hội

¹⁸ Россия нашла способ обхода санкций США при продаже оружия
<https://www.vedomosti.ru/politics/articles/2019/05/14/801357-rossiya-sposob-obhoda-sanktsii>

¹⁹ Россия и Юго-Восточная Азия: с кем, в чем и зачем сотрудничать

<https://www.carnegie.ru/commentary/63595>

²⁰ Như trên

²¹ «Россия для вьетнамцев — пустой звук»

https://www.gazeta.ru/politics/2017/06/28_a_10742051.shtml

²² Như trên.

nhập là quá trình vừa hợp tác vừa đấu tranh, chủ động dự báo, xử lý linh hoạt mọi tình huống, không để rơi vào thế bị động, đối đầu, bất lợi. Riêng *hội nhập trong lĩnh vực chính trị, Văn kiện chỉ rõ, tập trung vào việc đẩy mạnh và làm sâu sắc hơn quan hệ với các đối tác chiến lược và các nước lớn có vai trò quan trọng đối với an ninh và phát triển của đất nước, đưa khuôn khổ đã xác lập đi vào thực chất*. Đây sẽ chính là tinh thần xuyên suốt để hoạch định chiến lược đối ngoại của Việt Nam đối với từng cường quốc, trong đó có Nga.

Để củng cố và phát huy hiệu quả vị thế của Việt đã được nêu ra trong các văn kiện đối ngoại chính thức của Nga, đồng thời củng cố quan hệ Việt - Nga và đưa quan hệ này lên tầm cao mới, Việt Nam cần:

i) Đánh giá được thực chất đường hướng của Nga trong quan hệ với Việt Nam như thế nào trong bối cảnh mới nhiều biến động như hiện nay mà tác động rất lớn đến các lợi ích chiến lược và địa vị quốc gia của Nga. Việt Nam cần có ý chí chính trị rõ ràng ở cấp độ nhà nước để từ đó có những giải pháp nhằm triển khai vào thực tế hợp tác song phương trên các lĩnh vực cho hiệu quả. Việc nằm trong vòng bao vây, cấm vận của phương Tây đang khiến chính quyền Nga có thái độ thiên lệch, xem trọng Trung Quốc. Điều này cũng khiến quan hệ giữa Việt Nam và Nga chưa thể đi vào thực chất. Nga và phương Tây đang lâm vào cuộc tranh giành lợi ích chiến lược tại nhiều khu vực trên thế giới. Điều này tạo ra những khó khăn cho các nước nhỏ, trong đó có Việt Nam trong hợp tác với Nga cũng như cân bằng lợi ích trong quan hệ với các nước phương Tây. Vì thế, duy trì quan hệ đối tác chiến lược toàn diện, hiệu quả và đi vào chiều sâu trong tình hình hiện nay đòi hỏi nỗ lực cao của lãnh đạo các cấp hai nước, trên cơ sở sự tin tưởng và xem xét các lợi ích của nhau một cách thận trọng.

ii) Củng cố niềm tin chính trị hai bên trên cơ sở mối quan hệ tốt đẹp có sẵn giữa hai nhà nước và tình cảm nhân dân hai nước dành cho nhau.

Quan hệ hữu nghị giữa hai nước cần tiếp tục được vun đắp trên nền tảng của sự tin cậy về chính trị. Khi Nga đang bị o ép trên nhiều mặt trận từ châu Âu đến Trung Đông - Bắc Phi, thậm chí ngay tại khu vực CIS, Việt Nam cần được Nga xem như một điểm tin cậy tại CA - TBD. Vì thế, chúng ta cần tăng cường công tác thông tin đối ngoại, tạo sự nhận thức đúng đắn, chính xác tình hình Việt Nam cho nhân dân và giới tinh hoa của Nga.

iii) Coi trọng thúc đẩy hợp tác về kinh tế giữa hai nước, nhất là hợp tác về năng lượng, sản xuất các trang, thiết bị máy móc công nghiệp, tạo điều kiện cho hai bên cùng có lợi ích trong hợp tác kinh tế. Trong bối cảnh Nga đang tăng cường chính sách "hướng Đông", hai bên cần chủ động đưa ra sáng kiến để mở rộng hợp tác kinh tế, nhất là trong các lĩnh vực công nghiệp mà Nga có thế mạnh, như: chế tạo máy, thiết bị vận tải, luyện kim... và cần có chính sách phù hợp khuyến khích các nhà đầu tư Nga vào Việt Nam.

iv) Nâng cao cấp độ hợp tác trong lĩnh vực quốc phòng, nhất là tăng cường các cuộc tiếp xúc giữa các quan chức quân sự cấp cao hai nước, nhằm tăng sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau về quan điểm, đường lối quốc phòng, quân sự. Tiếp tục hợp tác, cử học viên đi đào tạo tại các học viện, nhà trường của quân đội Nga, nhằm tạo nguồn cán bộ có chất lượng cao cho Việt Nam để sẵn sàng ứng phó kịp thời trước các đe dọa đến an ninh và lợi ích của đất nước từ các thế lực bên ngoài.

Tóm lại, quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga đang không ngừng được vun đắp, phát triển. Liên bang Nga được Việt Nam coi là "Đối tác tin cậy" trong chính sách ngoại giao của mình. Thế giới đang biến đổi mau lẹ, lợi ích của các quốc gia đan xen nhau phức tạp; nhưng tình cảm tốt đẹp mà nhân dân hai nước dành cho nhau cùng quyết tâm chính trị của lãnh đạo hai quốc gia sẽ là động lực mạnh mẽ đưa Quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Liên bang Nga đi vào chiều sâu, thực chất hơn, trên tầm cao mới♦

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Xuân Sơn – Nguyễn Văn Du (chủ biên) (2006): *Chiến lược đối ngoại của các nước lớn và quan hệ với Việt Nam trong hai thập niên đầu thế kỷ XXI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Chuyên thăm Việt Nam của Tổng thống Nga đậm nét trên báo chí thế giới (2013). <http://www.vtv.vn/quoc-te/chuyen-tham-viet-nam-cua-tong-thong-nga-dam-net-tren-bao-chi-the-gioi-106756.htm>,
3. Chủ tịch Hội đồng Liên bang Nga thăm chính thức Việt Nam (2017): <http://www.baoquocte.vn/chu-tich-hoi-dong-lien-bang-nga-tham-chinh-thuc-viet-nam-44597.html>
4. Thủ tướng Nga thăm chính thức Việt Nam (2015): <http://www.vov.vn/chinh-tri/thu-tuong-nga-tham-chinh-thuc-viet-nam-392932.vov>
5. Việt Nam - Nga: Mỗi quan hệ gắn bó đặc biệt, <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/The-gioi-van-de-su-kien/2015/31712/Viet-Nam-Nga-Moi-quan-he-gan-bo-dac-biet.aspx>
6. Концепция внешней политики Российской Федерации (утверждена Президентом Российской Федерации В.В.Путиным 30 ноября 2016 г.). http://www.mid.ru/foreign_policy/news/-asset_publisher/cKNonkJE02Bw/content/id/2542248
7. «Россия для вьетнамцев - пустой звук» https://www.gazeta.ru/politics/2017/06/28_a_10742051.shtml
8. Президент России Владимир Путин встретился в Кремле с премьер-министром Вьетнама Нгуен Суан Фуком. <https://www.rg.ru/2019/05/22/putin-obsudil-s-premerom-vetnama-vzaimodejstvie-v-ekonomike-i-politike.html>
9. Дмитрий Медведев и Нгуен Суан Фук приняли участие в открытии перекрёстных годов России во Вьетнаме и Вьетнама в России. <http://www.government.ru/news/36754/>
10. Россия и АСЕАН: перспективы <http://www.freeconomy.ru/analitika/rossiya-i-asean-perspektivy.html>
11. Россия и Юго-Восточная Азия: с кем, в чем и зачем сотрудничать. <https://www.carnegie.ru/commentary/63595>
12. «Россия для вьетнамцев - пустой звук». https://www.gazeta.ru/politics/2017/06/28_a_10742051.shtml
13. «Нужно сотрудничество в новых, стратегических форматах». <https://www.eastrussia.ru/material/nuzhno-sotrudnichestvo-v-novykh-strategicheskikh-formatakh/>
14. Россия нашла способ обхода санкций США при продаже оружия. <https://www.vedomosti.ru/politics/articles/2019/05/14/801357-rossiya-sposob-obhoda-sanktsii>
15. Россия и меняющийся мир. Статья Владимира Путина в «Московских новостях». <http://www.mn.ru/politics/20120227/312306749.html>

Thông tin tác giả:

TS. VŨ THỤY TRANG Viện Nghiên cứu châu Âu

Email: vuthuytrang@yandex.ru